

Số: 1015/TB-TTYT

Lái Thiêu, ngày 12 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc chào giá Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ Thẩm định E-HSMT và KQLCNT cho gói thầu “Hệ thống CT-Scanner < 64 lát cắt/vòng quay”

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị cung cấp

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An đang có nhu cầu thuê dịch vụ thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “**Hệ thống CT-Scanner < 64 lát cắt/vòng quay**” cụ thể:

- Tên gói thầu: “**Hệ thống CT-Scanner < 64 lát cắt/vòng quay**”.
- Chi phí mua sắm hàng hóa: **7.345.000.000 đồng**.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

Kính mời các Công ty/Đơn vị có chức năng, năng lực, kinh nghiệm và có nhu cầu tham gia thực hiện công tác Thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu trên, theo thông tin như sau:

I. Danh mục dịch vụ. (Đính kèm phụ lục)

II. Hồ sơ chào phí dịch vụ tư vấn gồm:

- Báo giá chào phí dịch vụ tư vấn.
- Giấy phép đăng ký kinh doanh
- Hồ sơ năng lực.
- Những góp ý (nếu có) để hoàn thiện nội dung điều khoản tham chiếu.
- Tiến độ thực hiện công việc.

III. Hồ sơ dịch vụ tư vấn và các tài liệu liên quan xin gửi về:

- Phòng Tổ chức Hành chính-Trung tâm y tế khu vực Thuận An
- Địa chỉ: Trung tâm Y tế khu vực Thuận An, đường Nguyễn Văn Tiêt, khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh.
- Email: ttytdt2024@gmail.com
- Điện thoại: 0833218844 (Ds Võ Kiến Tài)
- Thời gian nhận báo giá: 05 ngày kể từ ngày ra thông báo.

Thông báo này được đăng tải trên Website chính thức của Trung tâm y tế khu vực Thuận An; Website: trungtamytethuanan.com.vn

Trung tâm y tế khu vực Thuận An rất mong nhận được sự quan tâm của Quý Công ty/Đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Website TTYT Thuận An;
- Lưu: VT, P.TCHC.

GIÁM ĐỐC



Phan Quang Toàn

STT	Nội dung yêu cầu
	- Các phần mềm ứng dụng cơ bản (3D, CT Angio, MPR): 01 bộ
	- Ứng dụng hỗ trợ xem hình các loại máy CT, MRI, X-quang kỹ thuật số chuẩn DICOM: 01 bộ
	- Ứng dụng xem, in phim, phóng to/thu nhỏ, đánh dấu: 01 bộ
	- Phần mềm MPR- Multi Planar Reformatting hoặc MPR thời gian thực: 01 bộ
	- Phần mềm MIP - Maximum Intensity Projection (tăng cường độ chiếu tối đa) cung cấp khả năng phân tích 3D nâng cao: 01 bộ
	- Ứng dụng gửi hình, nhận hình DICOM từ hệ thống PACs hoặc các hệ thống máy chụp CT, MRI khác có hỗ trợ DICOM: 01 bộ
	- Phần mềm tái tạo hình đa chiều, hình 3D, hình 3D màu: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp não, xoang: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp cột sống: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp lồng ngực: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp bụng tổng quát: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp toàn thân: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp ung thư: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp mạch máu: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng năng kiểm tra liều tia trước khi chụp, báo cáo liều tia sau khi chụp: 01 bộ
	- Phần mềm đánh giá cho phổi: 01 bộ
	- Phần mềm nội soi ảo: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng hỗ trợ chụp cấp cứu ngay trong phòng chụp: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chẩn đoán hỗng và sửa máy từ xa: 01 bộ
	- Phần mềm tái tạo và xem ảnh: 01 bộ
	- Phần mềm tối ưu hệ thống: 01 bộ
	- Ứng dụng kết nối DICOM: 01 bộ
4	Tài liệu hướng dẫn sử dụng, sửa chữa, bảo trì thiết bị (tiếng Anh + tiếng Việt): 01 bộ
III	YÊU CẦU CHỈ TIÊU KỸ THUẬT
1	Máy chính
1.1	Các thông số chụp quét:
	- Thời gian quét xoắn ốc liên tục: Tối đa ≥ 120 giây
	- Đường kính trường nhìn: ≥ 50 cm
	- Ma trận tái tạo ảnh: $\geq (512 \times 512)$ pixels
	- Ma trận hiển thị ảnh: $\geq (512 \times 512)$ pixels
	- Độ phân giải không gian: ≤ 0.35 mm
1.2	Khoang máy

STT	Nội dung yêu cầu
	- Có điều khiển nghiêng khoang máy (nghiêng thực hoặc kỹ thuật số)
	- Đường kính khoang máy: ≥ 70 cm
	- Có màn hình hiển thị trên khoang máy
	- Có bộ phận điều khiển một số chức năng cơ bản trên trên khoang máy
	- Cho phép chọn chế độ chụp cấp cứu trên khoang máy
	- Có định vị laser tích hợp trong khoang máy
	- Tốc độ vòng quay gantry toàn phần: $\leq 0,8$ giây/vòng
1.3	Bộ phát cao thế
	- Dải điện áp: Từ ≤ 80 kV đến ≥ 130 kV, có nhiều mức điều chỉnh
	- Công suất: Tối đa ≥ 30 kW
	- Dải mA: Từ ≤ 20 mA đến ≥ 240 mA
1.4	Bóng phát tia X-Quang
	- Có tối thiểu 02 tiêu điểm (tiêu điểm nhỏ và tiêu điểm lớn)
	- Khả năng trữ nhiệt của anode: $\geq 3,5$ MHU
	- Tốc độ tản nhiệt của anode/bóng phát tia: ≥ 745 KHU/phút
1.5	Bộ đầu thu tín hiệu
	- Số dây đầu thu vật lý: ≥ 16 dây
	- Số phần tử đầu thu: ≥ 12.000 phần tử
	- Độ dày lát cắt: Từ $\leq 0,625$ mm đến ≥ 10 mm
	- Số lát cắt tái tạo: ≥ 32 lát cắt
1.6	Bàn bệnh nhân
	- Điều khiển được nâng, hạ bàn, chuyển động tiến lùi của mặt bàn từ phòng máy và phòng điều khiển
	- Khoảng chụp quét được: ≥ 1425 mm
	- Khoảng chụp toàn cảnh/định vị: ≥ 1600 mm
	- Tải trọng bệnh nhân: Tối đa ≥ 200 kg
1.7	Trạm điều khiển, thu nhận, tái tạo và xử lý hình ảnh, bao gồm màn hình hiển thị
	- Bộ xử lý Intel ≥ 4 lõi
	- RAM: ≥ 16 GB
	- Ổ cứng: ≥ 950 GB
	- Màn hình:
	+ Có tối thiểu 01 màn hình, kích thước ≥ 24 inch hoặc tối thiểu 02 màn hình, mỗi màn hình kích thước ≥ 19 inch
	+ Độ phân giải: $\geq (1280 \times 1024)$ pixels

STT	Nội dung yêu cầu
	- Có hỗ trợ kết nối, truyền nhận, lưu trữ và truy xuất hình ảnh theo tiêu chuẩn DICOM
2	Thiết bị phụ trợ
2.1	Bơm tiêm thuốc cản quang 1 nòng
	- Xuất xứ: Các quốc gia thuộc G7 hoặc Liên minh Châu Âu (khỏi EU)
	- Áp lực tiêm tối đa: ≥ 300 psi
	- Tốc độ tiêm: Từ $\leq 0,1$ mL/giây đến ≥ 10 mL/giây
	- Dung tích xilanh tối đa: ≥ 190 mL
2.2	Máy in phim
	- Số khay: ≥ 02 khay
	- Độ phân giải: ≥ 508 dpi
	- Tốc độ in phim: ≥ 80 phim/giờ (đối với phim kích thước 35 x 43 cm)
III	YÊU CẦU KHÁC
1	Thời gian bảo hành toàn hệ thống ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng
2	Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: ≤ 03 tháng/lần
3	Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong thời gian ≤ 24 giờ
4	- Cam kết cung cấp tài liệu khi giao hàng bao gồm: + Bản gốc Giấy chứng nhận kết quả kiểm định đối với các thiết bị theo quy định phát luật hiện hành. Chi phí kiểm định do nhà thầu chi trả. + Đối với hàng hóa nhập khẩu (Máy chính, Bơm tiêm thuốc cản quang, Máy in phim): Bản gốc hoặc bản sao công chứng Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list, Số lưu hành nếu hàng hóa là trang thiết bị y tế và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp với đầy đủ thông tin về hàng hóa như trong hợp đồng; + Đối với hàng hóa thông dụng (Đèn báo phát tia, Bộ bàn ghế cho nhân viên vận hành, Tủ điện cấp nguồn 3 pha đầu vào cho hệ thống máy, Kính chì, Áo chì, Bộ kết nối mạng, phụ kiện kết nối khác hoàn chỉnh hệ thống): Phiếu xuất kho hoặc hóa đơn mua hàng; + Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng đối với các thiết bị sản xuất trong nước; Số lưu hành nếu hàng hóa là trang thiết bị y tế.
5	Thực hiện miễn phí việc kết nối thiết bị trúng thầu với hạ tầng công nghệ thông tin (hệ thống PACS, phần mềm bệnh án điện tử, v.v...) của bệnh viện
6	Có bảng chào giá bảo trì trọn gói và định kỳ hàng năm sau khi hết thời gian bảo

STT	Nội dung yêu cầu
	hành; cam kết giá này không thay đổi và có hiệu lực 07 (bảy) năm sau khi hết thời gian bảo hành.
7	Có bảng chào giá linh kiện - phụ tùng sửa chữa, thay thế và vật tư tiêu hao đi kèm; cam kết giá này không thay đổi và có hiệu lực 07 (bảy) năm sau khi hết thời gian bảo hành.

✓

